

Số: 51/BC-KTNS

Nam Định, ngày 04 tháng 12 năm 2018

**BÁO CÁO THẨM TRA CỦA BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH**  
**Trình tại kỳ họp thứ bảy Hội đồng nhân dân tỉnh**  
**khóa XVIII, nhiệm kỳ 2016 - 2021**

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đã tổ chức giám sát, thẩm tra các báo cáo, tờ trình, đề án, dự thảo Nghị quyết thuộc lĩnh vực kinh tế - ngân sách trình tại kỳ họp thứ bảy HĐND tỉnh. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả giám sát, thẩm tra như sau:

**I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018; nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019**

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản nhất trí với những nội dung đã nêu trong báo cáo của UBND tỉnh và nhấn mạnh một số vấn đề sau:

**1. Về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018**

Năm 2018, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục ổn định và có bước phát triển so với cùng kỳ 20/21 chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt và vượt kế hoạch trong đó 08 chỉ tiêu kinh tế đều vượt kế hoạch đề ra. Tổng sản phẩm trong tỉnh GRDP tăng 8,1%. Sản xuất công nghiệp duy trì tốc độ tăng trưởng khá, giá trị sản xuất công nghiệp tăng 13,5%. Công tác xây dựng Nông thôn mới đạt được kết quả nổi bật, ngoài 05 huyện đã đạt chuẩn Nông thôn mới, hiện đang trình Thủ tướng Chính phủ công nhận thành phố Nam Định hoàn thành nhiệm vụ xây dựng Nông thôn mới, huyện Vụ Bản đạt chuẩn Nông thôn mới trong năm 2018; tính đến hết tháng 10 năm 2018 có 207/209 xã, thị trấn đạt chuẩn Nông thôn mới (bằng 99% số xã, thị trấn trong toàn tỉnh). Giải ngân vốn đầu tư công đạt kết quả cao so với trung bình cả nước. Một số tuyến đường giao thông quan trọng đã hoàn thành đưa vào sử dụng phát huy hiệu quả đầu tư, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tuy nhiên, việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2018 còn những tồn tại, hạn chế như: thu ngân sách từ khu vực công thương nghiệp, dịch vụ ngoài quốc doanh và doanh nghiệp nhà nước không đạt dự toán; tiến độ thực hiện đầu tư một số công trình trọng điểm còn chậm; việc thu hút doanh nghiệp đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp theo quy hoạch còn nhiều hạn chế, ảnh hưởng đến thu hút các dự án đầu tư sản xuất kinh doanh; việc xây dựng thành phố Nam Định hình thành rõ nét một số chức năng trung tâm vùng chưa

đạt yêu cầu; tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp sau đòn điền đổi thửa vẫn còn chậm; việc thực hiện các dự án cung cấp nước sạch cho người dân nông thôn còn vướng mắc; xử lý các vi phạm pháp luật về đất đai, môi trường tại một số địa phương còn hạn chế.

## 2. Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019

Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị UBND tỉnh:

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt các huyện còn lại hoàn thành xây dựng Nông thôn mới trong năm 2019. Tiếp tục thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng cơ cấu lại lĩnh vực, sản phẩm theo lợi thế và nhu cầu thị trường.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh. Tạo mọi điều kiện thuận lợi thu hút doanh nghiệp đầu tư kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp theo quy hoạch phát triển cụm công nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi về đất đai trong thu hút đầu tư các dự án sản xuất kinh doanh. Ưu tiên lựa chọn các dự án lớn, công nghệ cao, thân thiện với môi trường, sản xuất sản phẩm có giá trị gia tăng cao vào đầu tư trên địa bàn tỉnh nhằm góp phần tạo bước đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội và tăng thu ngân sách.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện một số công trình lớn, quan trọng trên địa bàn tỉnh như: dự án Đường trực phát triển nối vùng kinh tế biển với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình; khu Trung tâm lễ hội thuộc khu di tích lịch sử - văn hóa thời Trần; cải tạo, nâng cấp một số hạng mục quần thể lưu niệm cố Tổng Bí thư Trường Chinh. Tập trung giải phóng mặt bằng để phục vụ thi công các dự án cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 485B, 487B, 488B và hoàn thiện các thủ tục đầu tư để sớm khởi công xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua tỉnh Nam Định.

- Tập trung hoàn thành điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Nam Định đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050. Đôn đốc chủ đầu tư các khu đô thị mới và khu thương mại, dịch vụ khách sạn đô thị mới Hòa Vượng đảm bảo tiến độ hoàn thành dự án và quan tâm thu hút các dự án đầu tư lớn vào thành phố Nam Định góp phần hình thành rõ nét một số chức năng trung tâm vùng Nam đồng bằng Sông Hồng.

- Chỉ đạo các cấp, các ngành quan tâm, chủ động thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng chống, thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu theo chương trình hành động của Tỉnh ủy và kế hoạch của UBND tỉnh.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực đất đai, tài nguyên khoáng sản, môi trường.

## II. Về kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018

Năm 2018, công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện trên nhiều lĩnh vực như: Ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ; quản lý sử dụng ngân sách nhà nước; mua sắm, sử dụng

phương tiện đi lại và quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, tài sản công; quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp; quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước. Tuy nhiên, công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí vẫn còn một số tồn tại, hạn chế đó là: thu hồi vốn tạm ứng đầu tư XDCB quá hạn của một số dự án còn chậm; việc thu hồi hoặc không gia hạn đầu tư đối với những dự án sử dụng đất không đúng mục đích, không thực hiện đầu tư chưa quyết liệt nên còn lãng phí đất đai; việc hoàn thiện các thủ tục tổ chức đấu giá các mỏ cát được quy hoạch trên các tuyến sông còn chậm; chưa ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

Để công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí có hiệu quả, trong thời gian tới, đề nghị UBND tỉnh ban hành đầy đủ các quy định về quản lý sử dụng ngân sách và tài sản công; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra tập trung vào các lĩnh vực như: quản lý, sử dụng tài nguyên khoáng sản, đất đai; đầu tư xây dựng cơ bản... Qua đó chỉ rõ những tổ chức, cá nhân có hành vi lãng phí, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu và có biện pháp xử lý kiên quyết đối với những hành vi gây thất thoát, lãng phí.

### **III. Về lĩnh vực ngân sách và đầu tư công**

#### **1. Về tổng quyết toán ngân sách nhà nước tỉnh Nam Định năm 2017**

- *Về thu ngân sách:* Tổng thu ngân sách nhà nước tỉnh Nam Định năm 2017 là 14.035.430 triệu đồng. Trong đó, thu bổ sung từ ngân sách trung ương là 8.108.092 triệu đồng. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2017 là 4.485.360 triệu đồng, đạt 115% so với dự toán HĐND tỉnh giao. Tuy nhiên, còn 04 khoản thu không hoàn thành dự toán đó là: thu từ doanh nghiệp nhà nước do Trung ương quản lý, thu từ doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý, thu từ khu vực công thương nghiệp, dịch vụ ngoài quốc doanh và lệ phí trước bạ.

- *Về chi ngân sách:* Tổng chi ngân sách địa phương năm 2017 là 12.585.341 triệu đồng, đạt 130% dự toán HĐND tỉnh giao, đáp ứng kịp thời các khoản chi đã ghi trong dự toán đầu năm và chi đột xuất, phát sinh; đảm bảo chi an sinh xã hội và tập trung cho chi đầu tư XDCB. Năm 2017, chi ngân sách địa phương vượt dự toán chủ yếu do chi đầu tư XDCB tăng cao, đạt 164% dự toán; chi thường xuyên đạt 98% dự toán.

Trong công tác quản lý và điều hành ngân sách vẫn còn những tồn tại, hạn chế cần khắc phục mà Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2017 đã chỉ ra như: còn có hiện tượng tổ chức, cá nhân kê khai, nộp thuế chưa đầy đủ; có khoản chi chưa đúng chế độ, định mức; chậm lập, phê duyệt quyết toán các dự án đầu tư XDCB...

Ban Kinh tế - Ngân sách nhất trí với số liệu quyết toán ngân sách nhà nước năm 2017 do UBND tỉnh trình. Đề nghị HĐND tỉnh xem xét, phê chuẩn.

## **2. Về tình hình thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước; kế hoạch đầu tư công năm 2018. Dự toán thu, chi ngân sách nhà nước; kế hoạch đầu tư công năm 2019**

### **2.1. Tình hình thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2018**

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2018 ước đạt 4.915.000 triệu đồng, bằng 114% so với dự toán và tăng 11% so với cùng kỳ; thu nội địa tính cân đối (không bao gồm thu tiền sử dụng đất) là 2.815.000 triệu đồng đạt 100% so với dự toán. Chi ngân sách địa phương năm 2018 ước đạt 14.601.362 triệu đồng, bằng 127% dự toán HĐND tỉnh giao; đã đáp ứng đầy đủ, kịp thời các khoản chi ghi trong dự toán đầu năm và các khoản chi đột xuất, phát sinh. Nguồn vốn đầu tư XDCB năm 2018 đã được triển khai, giải ngân đúng kế hoạch và đảm bảo tiến độ.

Tuy nhiên, việc thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2018 còn một số tồn tại đó là:

- Còn có 04 khoản thu không đạt dự toán là: thu từ doanh nghiệp nhà nước do Trung ương quản lý, thu từ doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý, thu từ khu vực công thương nghiệp, dịch vụ quốc doanh và thu tại xã. Trong đó, khoản thu từ khu vực công thương nghiệp, dịch vụ ngoài quốc doanh ước đạt 84% (hụt thu trên 160 tỷ đồng) so với dự toán.

- Nguồn vốn ngân sách tỉnh được cân đối bố trí cho một số dự án, công trình còn hạn chế, còn phụ thuộc vào ngân sách Trung ương hỗ trợ nên tiến độ thực hiện các dự án còn chậm, chưa chủ động được nguồn vốn trong thanh toán nợ xây dựng cơ bản. Việc thực hiện thủ tục đầu tư đối với một số dự án khởi công mới có sử dụng nguồn vốn ngân sách Trung ương còn nhiều vướng mắc đã ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện của dự án. Tính đến thời điểm 30/10/2018, còn 23 dự án chậm thanh toán tạm ứng vốn đầu tư quá hạn với số tiền 14.848 triệu đồng.

- Vẫn còn một số dự án được bố trí vốn từ nguồn vốn chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng và xây dựng cơ bản khác nhưng chưa có trong danh mục công trình, dự án thuộc kế hoạch đầu tư công 2018 được HĐND tỉnh thông qua.

### **2.2. Dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019**

Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn dự kiến giao là 5.000.000 triệu đồng, tăng 310.000 triệu đồng so với Trung ương giao. Dự toán chi Ngân sách địa phương được điều hành năm 2019 là 11.770.038 triệu đồng.

Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2019 vẫn còn một số khoản chi thường xuyên với tổng số tiền trên 1.700.000 triệu đồng chưa phân bổ cho đơn vị sử dụng ngân sách do chưa xác định chính thức số lượng, đối tượng chi và

một số khoản chi chưa phân bổ hết dự toán từ đầu năm để điều chỉnh, bổ sung trong năm.

Để thực hiện tốt dự toán thu, chi NSNN năm 2019, đề nghị UBND tỉnh:

- Chỉ đạo các ngành chức năng tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chống thất thu ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu vào ngân sách nhà nước; có giải pháp tăng cường công tác quản lý thu đảm bảo hiệu quả đối với những khoản thu từ hoạt động kinh tế trên địa bàn, đặc biệt là khoản thu từ khu vực công thương nghiệp, dịch vụ ngoài quốc doanh. Giám sát chặt chẽ việc sử dụng ngân sách của các đơn vị dự toán, đảm bảo chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả, đúng đối tượng và định mức chi. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước trong kết luận kiểm toán ngân sách địa phương năm 2017 và những kiến nghị chưa được thực hiện trong kết luận kiểm toán ngân sách địa phương từ những năm 2016 trở về trước. Yêu cầu các chủ đầu tư thực hiện thu hồi tạm ứng vốn đầu tư đối với các dự án án chậm thanh toán tạm ứng vốn đầu tư quá hạn

- Các khoản kinh phí chi thường xuyên chưa được phân bổ do chưa đủ điều kiện giao từ đầu năm và kinh phí để lại phân bổ bổ sung trong năm, đề nghị HĐND tỉnh giao UBND tỉnh thực hiện như sau:

+ Đối với những khoản chi chưa xác định chính thức số lượng, đối tượng chi: Giao UBND tỉnh phân bổ khi đủ căn cứ, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

+ Đối với những khoản kinh phí chưa phân bổ hết từ đầu năm trong quá trình điều hành cần điều chỉnh từ chi thường xuyên sang chi đầu tư phát triển hoặc thay đổi lĩnh vực chi: Giao UBND tỉnh lập phương án điều chỉnh, phân bổ bổ sung thống nhất với Thường trực HĐND tỉnh để tổ chức thực hiện và báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

+ Đối với những khoản kinh phí còn lại: UBND tỉnh phân bổ bổ sung cho đơn vị sử dụng ngân sách và hàng quý tổng hợp báo cáo Thường trực HĐND tỉnh để giám sát.

Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

### 2.3. Kế hoạch đầu tư công năm 2019

- Tổng nguồn vốn ngân sách Nhà nước kế hoạch năm 2019 là 3.024.370 triệu đồng, gồm: Nguồn vốn ngân sách Trung ương là 704.289 triệu đồng; Nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương là 2.320.081 triệu đồng, trong đó tỉnh quản lý điều hành 1.945.581 triệu đồng; huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn quản lý điều hành 374.500 triệu đồng.

- Kế hoạch đầu tư công năm 2019 bố trí vốn cho các dự án theo nguyên tắc: Bố trí đủ vốn hoàn ứng theo chỉ tiêu Chính phủ giao; Đảm bảo bố trí đủ vốn đối ứng các công trình, dự án ODA theo tiến độ thực hiện và Hiệp định đã ký kết; bố

trí vốn cho các dự án trọng điểm của tỉnh; bố trí vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản. Tỷ lệ bố trí vốn cho các dự án phụ thuộc vào khả năng cân đối của từng nguồn vốn và theo thứ tự ưu tiên như sau: bố trí cho các công trình, dự án đã quyết toán; bố trí cho các công trình, dự án đã hoàn thành; bố trí cho các công trình, dự án chuyển tiếp; dự kiến khởi công mới các công trình, dự án trong khả năng nguồn vốn cho phép và phải có đầy đủ thủ tục đầu tư theo quy định.

Dự kiến khởi công mới 03 công trình xây dựng, cải tạo, nâng cấp đường tĩnh lô với số vốn bố trí cho mỗi công trình là 50 tỷ đồng từ nguồn vốn ngân sách tỉnh.

Ban Kinh tế - Ngân sách nhất trí với kế hoạch đầu tư công năm 2019 trình tại kỳ họp. Đề nghị UBND tỉnh:

- Thực hiện việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn, kế hoạch đầu tư công hàng năm trước khi phê duyệt và bố trí vốn cho các dự án phát sinh làm tăng tổng mức vốn đầu tư trong kế hoạch theo quy định tại Khoản 5, Khoản 6 Điều 75 Luật Đầu tư công.

- Sử dụng nguồn vốn chuẩn bị đầu tư đảm bảo đúng quy định tại Khoản 1 Điều 57 Luật Đầu tư công.

### **3. Về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 27/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của HĐND tỉnh về việc Quy định phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phân chia các khoản thu và nhiệm vụ chi cho các cấp ngân sách tỉnh Nam Định năm 2017 và thời kỳ ồn định ngân sách 2017 – 2020**

- Đối với việc thu tiền sử dụng đất khi giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo kế hoạch hàng năm: Nghị quyết sửa đổi không quy định ngân sách tỉnh và ngân sách huyện phải cấp lại cho các xã xây dựng nông thôn mới trong khoản thu tiền sử dụng đất theo tỷ lệ điều tiết của ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện.

- Đối với nguồn thu tiền sử dụng đất tại các khu dân cư tập trung trên địa bàn các xã, thị trấn do UBND tỉnh quyết định đầu tư: Nghị quyết sửa đổi quy định nguồn thu tiền sử dụng đất tại các khu dân cư tập trung trên địa bàn các xã, thị trấn sau khi chi cho cho giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng hạ tầng của dự án thì số còn lại được coi là 100% và sử dụng như sau: Ngân sách tỉnh 30% để chi đầu tư xây dựng các công trình, dự án do tỉnh quản lý; cấp lại 70% để chi đầu tư xây dựng các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn huyện và ưu tiên đầu tư cho các công trình, dự án của xã có đất bị thu hồi.

Việc sửa đổi Nghị quyết số 27/2016/NQ-HĐND là cần thiết và phù hợp bởi vì: trong giai đoạn 2015-2018 ngân sách tỉnh đã tập trung các nguồn lực đầu tư cho các xã, các huyện xây dựng nông thôn mới, kết thúc năm 2018, 100% xã, thị trấn sẽ đạt chuẩn nông thôn mới, Ngân sách tỉnh cần tập trung để thanh toán cho các công trình XDCB đã hoàn thành, bố trí vốn cho các công trình trọng điểm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và bố trí vốn đối ứng cho các công trình trên địa bàn theo yêu cầu của Trung ương. Tuy nhiên, cần

quan tâm bố trí đủ vốn cho các dự án xây dựng hạ tầng của các huyện được phê duyệt chủ trương đầu tư trước ngày 01/01/2019 sử dụng vốn từ đấu giá đất tại các khu dân cư tập trung.

Ban Kinh tế - Ngân sách nhất trí với Tờ trình của UBND tỉnh, đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

#### **IV. Về lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường**

**1. Về việc điều chỉnh hủy bỏ danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa đã được HĐND tỉnh thông qua; chấp thuận danh mục dự án công trình phải thu hồi đất và phê duyệt danh mục các dự án công trình chuyển mục đích sử dụng đất dưới 10 ha đất trồng lúa sang mục đích khác thuộc kế hoạch sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn tỉnh Nam Định**

UBND tỉnh trình HĐND tỉnh:

- Hủy bỏ một số công trình, dự án trong danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 10 ha đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết 17/2015/NQ-HĐND ngày 16/12/2015; Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016; Nghị quyết số 73/2017/NQ-HĐND ngày 17/12/2017, bao gồm: 04 công trình, dự án với tổng diện tích 5,96 ha, trong đó có 4,45 ha đất trồng lúa. Lý do hủy: Có 03 dự án của các hộ gia đình, cá nhân nay xin chuyển thành công ty và 01 dự án thay đổi tên và quy mô dự án trên địa bàn huyện Trực Ninh và huyện Mỹ Lộc.

- Danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất thuộc kế hoạch sử dụng đất năm 2019 với 181 công trình, dự án; tổng diện tích 224,70 ha, trong đó có 184,54 ha đất trồng lúa.

- Danh mục các công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng dưới 10ha đất trồng lúa thuộc kế hoạch sử dụng đất năm 2019 gồm 212 công trình, dự án với tổng diện tích 210,56 ha, trong đó có 190,50 ha đất trồng lúa.

Các dự án phải thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất dưới 10 ha đất trồng lúa đã được cập nhật vào điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của các huyện và thành phố đã được Hội đồng thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của tỉnh thẩm định. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố rà soát cụ thể đối với từng dự án trong danh mục để thực hiện chủ trương bố trí các cơ sở sản xuất vào các cụm công nghiệp, nhất là các dự án đầu tư tại các địa phương có quy hoạch cụm công nghiệp và có ngành nghề trong quy hoạch của cụm công nghiệp phù hợp với dự án dự kiến đầu tư.

Đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

## **2. Về việc thông qua thay đổi về quy mô, địa điểm, số lượng cụm công nghiệp trong Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Nam Định; chấp thuận Danh mục dự án phải thu hồi đất thuộc kế hoạch sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn huyện Hải Hậu**

Căn cứ Luật Đất đai và Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp, Tỉnh ủy đã có Thông báo số 548/TB-TU ngày 28/9/2018 về đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp làng nghề Hải Vân, huyện Hải Hậu để giải quyết về vấn đề môi trường của các cơ sở kinh doanh tại xã Hải Vân.

Để có diện tích đất thực hiện dự án xây dựng và kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp làng nghề Hải Vân, xã Hải Vân, huyện Hải Hậu, phải thay đổi về quy mô, địa điểm và số lượng cụm công nghiệp theo quy hoạch sử dụng đất đã được duyệt như sau: Bổ sung nhu cầu sử dụng đất của cụm công nghiệp làng nghề Hải Vân, xã Hải Vân, huyện Hải Hậu với diện tích 10,7 ha; Diện tích này được điều chỉnh từ hủy bỏ nhu cầu sử dụng đất của dự án cụm công nghiệp Hải Thanh 5 ha và cụm công nghiệp Hải Hưng 5,7 ha; đồng thời UBND tỉnh cũng trình hủy bỏ 10 ha nhu cầu sử dụng đất của cụm công nghiệp Thịnh Long (do chưa có hạ tầng và không có nhu cầu sử dụng đất) để giành quỹ đất điều chỉnh sang cho cụm công nghiệp khác khi có nhu cầu.

Mặc dù cụm công nghiệp Hải Vân chưa có trong quy hoạch phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 630/QĐ-UBND ngày 04/4/2017 nhưng xuất phát từ nhu cầu thực tế rất bức thiết, nhằm đảm bảo đủ điều kiện để triển khai đầu tư xây dựng cụm công nghiệp, UBND tỉnh đã có chủ trương cụ thể và giao cho Sở Công thương tham mưu, xin ý kiến của Bộ Công thương để điều chỉnh bổ sung vào quy hoạch phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị UBND tỉnh:

- Trước khi phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu việc điều chỉnh nội bộ chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất cụm công nghiệp trong Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Nam Định đã được Chính phủ phê duyệt, đồng thời chỉ đạo Sở Công thương tham mưu hoàn thiện các thủ tục để bổ sung cụm công nghiệp Hải Vân vào quy hoạch phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025 theo đúng quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo UBND huyện Hải Hậu và các sở, ngành liên quan cập nhật nhu cầu sử dụng đất của cụm công nghiệp Hải Vân vào Quy hoạch sử dụng đất đến

năm 2020, kế hoạch sử dụng đất năm 2019 huyện Hải Hậu để trình UBND tỉnh quyết định theo thẩm quyền.

Đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

### **3. Về quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Nam Định đến năm 2020 định hướng đến năm 2030**

Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Nam Định đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 được xây dựng trên cơ sở các quy định của Luật Đa dạng sinh học nhằm quản lý tốt việc khai thác, sử dụng và phát triển bền vững tài nguyên đa dạng sinh học của Nam Định.

Quy hoạch được xây dựng phù hợp với Quy hoạch tổng thể bảo tồn đa dạng sinh học của cả nước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; phù hợp với Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các quy hoạch ngành, lĩnh vực và kịch bản ứng phó với biến đổi khí hậu của địa phương. Nội dung Quy hoạch được lập theo quy định của Luật Đa dạng sinh học và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền. Trong quá trình xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiếp thu, giải trình đầy đủ các ý kiến góp ý của Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan và hội đồng thẩm định.

Ban Kinh tế - Ngân sách nhất trí với bản Quy hoạch, đề nghị UBND tỉnh giao nhiệm vụ cho các ngành chức năng có liên quan thực hiện quản lý đa dạng sinh học và quản lý bảo tồn một cách hiệu quả. Đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

### **V. Về lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển nông thôn**

#### **1. Về quy hoạch phát triển kinh tế thủy sản và bảo vệ nguồn lợi thủy sản tỉnh Nam Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030**

Quy hoạch phát triển kinh tế thủy sản và bảo vệ nguồn lợi thủy sản tỉnh Nam Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đã cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, định hướng, phát triển cho từng lĩnh vực như: nuôi trồng, khai thác, chế biến, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, chế biến thủy sản và dịch vụ hậu cần nghề cá đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; xác định được những bước đi và giải pháp phù hợp để chủ động tận dụng lợi thế, cơ hội để phát triển ổn định, bền vững ngành thủy sản, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Quy hoạch đã được xây dựng chi tiết, phù hợp với Quy hoạch và Đề án phát triển thủy sản chung của cả nước, Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Nam Định đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 và các quy hoạch ngành, lĩnh vực liên quan. Quy hoạch phát triển kinh tế thủy sản và bảo vệ nguồn lợi thủy sản là căn cứ pháp lý để các địa phương trong tỉnh tổ chức và quản lý sản xuất có hiệu quả ngành thủy sản, góp phần thực hiện tốt Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII

về chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Ban Kinh tế - Ngân sách nhất trí với Quy hoạch phát triển kinh tế thủy sản và bảo vệ nguồn lợi thủy sản của tỉnh Nam Định và đề nghị Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tham mưu cho UBND tỉnh: Rà soát, bổ sung nội dung quy hoạch thủy lợi đảm bảo phù hợp với các nội dung trong quy hoạch này đặc biệt là việc cung cấp nước trong nuôi trồng thủy sản nước mặn nước ngọt; nêu rõ giải pháp công trình, xác định chi phí đầu tư, chỉ rõ cơ cấu nguồn vốn thực hiện các dự án trong danh mục ưu tiên đầu tư theo quy hoạch.

Đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

## **2. Về quy định giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh Nam Định giai đoạn 2018 - 2020**

Quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và giá thu tiền sử dụng nước hoặc làm dịch vụ từ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Nam Định được xây dựng theo quy định của Luật Thủy lợi được Quốc hội ban hành ngày 19/6/2017 và có hiệu lực từ ngày 01/7/2018. Biểu giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh bằng giá tối đa quy định tại Quyết định số 1050a/QĐ-BTC của Bộ Tài chính và bằng mức giá đã thực hiện từ năm 2017 (tại Quyết định số 14/2017/QĐ-UBND của UBND tỉnh), đồng thời bổ sung thêm nội dung tiêu, thoát nước khu vực nông thôn và đô thị trừ vùng nội thị. Nội dung Đề án xây dựng phù hợp với thực tiễn. Bên cạnh đó cơ quan chủ trì cũng đã tiếp thu ý kiến các Sở, ngành, địa phương; thực hiện đúng quy trình thẩm định theo quy định của pháp luật.

Ban Kinh tế - Ngân sách nhất trí với nội dung của Đề án về quy định giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh Nam Định giai đoạn 2018-2020. Đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

## **VI. Về lĩnh vực Quy hoạch xây dựng**

### **1. Quy hoạch xây dựng vùng huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050**

Quy hoạch xây dựng vùng huyện Mỹ Lộc nhằm phát huy, khai thác có hiệu quả tiềm năng thế mạnh của huyện cũng như mối quan hệ nội, ngoại vùng. Quy hoạch đã xác định rõ các mô hình định hướng phát triển không gian huyện; đánh giá thực trạng, tiềm năng và hạn chế của huyện; dự báo cơ cấu phát triển dân số, lao động sản xuất, đất đai đô thị - nông thôn và các chỉ tiêu đô thị hóa cho các giai đoạn phát triển; đề xuất hệ thống tổ chức không gian lãnh thổ, các đô thị trung tâm, các điểm dân cư đô thị - nông thôn và định hướng phát triển các ngành kinh tế, hạ tầng kỹ thuật làm cơ sở để đề xuất các chương trình dự án ưu tiên đầu tư phát triển.

Đồ án Quy hoạch vùng huyện Mỹ Lộc đã được xây dựng chi tiết, bám sát các chủ trương chính sách của Trung ương và của tỉnh, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các quy hoạch ngành, lĩnh vực. Quy hoạch xây dựng vùng huyện là điều kiện để huyện hoàn thành tiêu chí về quy hoạch trong xây dựng Nông thôn mới.

Ban Kinh tế - Ngân sách nhất trí với Quy hoạch vùng huyện Mỹ Lộc, đề nghị HĐND tỉnh xem xét, thông qua.

## **2. Quy hoạch chung đô thị mới thuộc địa phận 4 xã: Yên Bằng, Yên Quang, Yên Hồng, Yên Tiến - huyện Ý Yên đến năm 2035**

Quy hoạch chung đô thị mới thuộc địa phận 4 xã Yên Bằng, Yên Quang, Yên Hồng, Yên Tiến - huyện Ý Yên cụ thể hóa Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Nam Định, là cơ sở để thu hút đầu tư, quản lý xây dựng theo quy hoạch nhằm hình thành khu đô thị mới trong tương lai xứng đáng là trung tâm đô thị khu vực phía Tây của tỉnh. Nội dung Quy hoạch đã xác định cụ thể về định hướng cấu trúc đô thị được chia làm 4 khu vực, mỗi khu vực có một tính chất riêng và sử dụng lợi thế các trục giao thông chính, từ đó đề xuất hệ thống tổ chức không gian đô thị, các trung tâm đô thị, các điểm dân cư đô thị, định hướng phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội và định hướng phát triển hạ tầng giao thông tăng cường phát triển liên kết vùng và liên kết đô thị.

Đồ án Quy hoạch được xây dựng chi tiết, đảm bảo nội dung theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị và các quy định của pháp luật hiện hành, đã cập nhập các dự án có liên quan và phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các quy hoạch ngành, lĩnh vực khác. Quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh sau khi được HĐND tỉnh thông qua và có ý kiến thỏa thuận của Bộ Xây dựng theo quy định. Ban Kinh tế - Ngân sách nhất trí với Quy hoạch chung đô thị mới thuộc địa phận 4 xã Yên Bằng, Yên Quang, Yên Hồng, Yên Tiến - huyện Ý Yên và đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo sở, ngành phối hợp với địa phương làm tốt công tác tuyên truyền cho nhân dân về đồ án Quy hoạch tạo điều kiện thuận lợi để triển khai quy hoạch. Đề nghị HĐND tỉnh xem xét, thông qua.

## **VII. Về cho ý kiến và quyết định chủ trương đầu tư một số dự án**

### **1. UBND tỉnh trình HĐND tỉnh chấp thuận Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua tỉnh Nam Định**

Đây là dự án đầu tư công nhóm A có tổng mức đầu tư dự kiến 2.791,4 tỷ đồng, thời gian thực hiện dự án 2019-2024. Dự án đã được dự kiến bố trí vốn ngân sách Trung ương 1.000 tỷ đồng trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020. Khi dự án hoàn thành sẽ phục vụ tốt cho công tác đảm bảo an ninh, quốc phòng, phòng chống lụt bão và góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và khu vực.

Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án và nguồn vốn đầu tư đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư cùng các sở, ngành có liên quan thẩm định.

Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị HĐND tỉnh chấp thuận Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua tỉnh Nam Định để UBND tỉnh hoàn tất hồ sơ trình Bộ, ngành Trung ương thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư.

Đề nghị UBND tỉnh báo cáo Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương quan tâm bố trí nguồn vốn ngân sách Trung ương và có kế hoạch bố trí vốn phần ngân sách tỉnh nhằm đảm bảo hoàn thành đồng bộ dự án theo chủ trương đầu tư được duyệt, phát huy hiệu quả đầu tư.

## **2. UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư Dự án xử lý cấp bách các công trình đê điền của tỉnh Nam Định bị sự cố do ảnh hưởng của bão lũ năm 2017**

Quy mô đầu tư của dự án gồm 10 hạng mục đã có trong danh mục các công trình đê điền bị sự cố do ảnh hưởng của bão, lũ UBND tỉnh đã thống kê báo cáo Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương

Tổng mức đầu tư dự án là 239,9 tỷ đồng. Trong đó nguồn vốn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2018 được bố trí theo Quyết định số 1044/QĐ-TTg ngày 17/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ là 200 tỷ đồng, phần còn lại (39,9 tỷ đồng) do ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác đảm bảo. Thời gian thực hiện dự án: 2018-2020

Dự án được đầu tư sẽ khắc phục các sự cố hư hỏng trên các tuyến đê do bão, lũ và hoàn thiện mặt cắt, kiên cố hóa mặt đê, mái đê nhằm bảo đảm phục vụ tốt cho công tác phòng, chống thiên tai, bảo đảm an toàn cho tính mạng, tài sản của nhân dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Cơ cấu nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đảm bảo hoàn thành dự án theo dự kiến. Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn đầu tư đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ngành liên quan thẩm định. Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

## **3. UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư đối với 03 dự án đầu tư công sử dụng ngân sách địa phương gồm: dự án xây dựng khu dân cư tập trung xã Trực Thái, huyện Trực Ninh; khu dân cư tập trung thôn Đào Thượng, xã Nghĩa Châu, huyện Nghĩa Hưng; khu dân cư tập trung xã Nghĩa Trung, huyện Nghĩa Hưng**

Đây là 03 dự án đầu tư công sử dụng nguồn vốn ngân sách tỉnh từ nguồn thu đầu giá quyền sử dụng đất tại các khu dân cư tập trung theo cơ chế của tỉnh đã được HĐND tỉnh thông qua. Các dự án đã được bố trí kế hoạch sử dụng đất năm 2018, đã có trong danh mục công trình, dự án thu hồi đất năm 2018; dự án

khu dân cư tập trung tại xã Nghĩa Trung, huyện Nghĩa Hưng đã được UBND tỉnh đưa vào danh mục dự án thu hồi đất năm 2019 trình HĐND tỉnh.

- Dự án xây dựng khu dân cư tập trung xã Trực Thái, huyện Trực Ninh có quy mô khoảng 5 ha. Dự kiến tổng mức đầu tư 57,1 tỷ đồng; nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất khu dân cư tập trung 111,7 tỷ đồng; thời gian thực hiện dự án: 2019 – 2021.

- Dự án xây dựng khu dân cư tập trung thôn Đào Thượng, xã Nghĩa Châu, huyện Nghĩa Hưng có quy mô khoảng 5,1 ha. Dự kiến tổng mức đầu tư 50,2 tỷ đồng; nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất khu dân cư tập trung 93,45 tỷ đồng; thời gian thực hiện dự án: 2019 – 2021.

- Dự án xây dựng khu dân cư tập trung xã Nghĩa Trung, huyện Nghĩa Hưng có quy mô khoảng 5,12 ha. Dự kiến tổng mức đầu tư 49,4 tỷ đồng; nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất khu dân cư tập trung 99,3 tỷ đồng; thời gian thực hiện dự án: 2019 – 2021.

Các dự án khu dân cư tập trung hoàn thành sẽ đáp ứng nhu cầu đất làm nhà ở của người dân, tạo ra những khu dân cư văn minh hiện đại. Nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng sau khi bố trí cho GPMB, đầu tư xây dựng hạ tầng khu dân cư, nguồn vốn còn lại đầu tư cho các công trình trọng điểm của tỉnh, của huyện và địa phương có đất bị thu hồi góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn đầu tư của các dự án đã được Sở Kế hoạch - Đầu tư và các sở, ngành liên quan thẩm định. Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị UBND tỉnh trước khi phê duyệt dự án đầu tư đối với 03 dự án này cần chỉ đạo chủ đầu tư và các sở, ngành có liên quan thực hiện một số nội dung sau:

- Rà soát sự phù hợp của dự án đầu tư các khu dân cư tập trung với quy hoạch nông thôn mới, quy hoạch phát triển giao thông vận tải, quy hoạch phát triển nhà ở, quy hoạch dồn điền đổi thửa đất nông nghiệp và quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của các địa phương.

- Lập, trình duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án theo đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

#### **4. UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với 03 dự án đầu tư công**

Các dự án bao gồm: 01 dự án được UBND tỉnh quyết định đầu tư giai đoạn trước khi có Luật Đầu tư công và 02 dự án được Thường trực HĐND tỉnh đồng ý về chủ trương đầu tư do HĐND tỉnh ủy quyền theo quy định tại Nghị

định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công. Tuy nhiên, theo quy định tại Nghị định 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công, theo đó Chính phủ không quy định cho Thường trực HĐND quyết định các nội dung liên quan đến đầu tư công. Vì vậy, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Việc điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư các dự án này nhằm đảm bảo phù hợp với thực tế và phát huy tính đồng bộ, hiệu quả của từng dự án. Nội dung cụ thể như sau:

**- Dự án cải tạo, nâng cấp đường An Thắng, huyện Nam Trực điều chỉnh các nội dung trong chủ trương đầu tư như sau:**

+ Về quy mô đầu tư: giảm chiều dài tuyến 1,71 km (đoạn qua xã Nam Toàn) do đoạn này được đưa vào dự án cải tạo, nâng cấp đường trực xã Nam Toàn, huyện Nam Trực.

+ Về tổng mức đầu tư: giảm tổng mức đầu tư từ 127,4 tỷ đồng xuống còn 120 tỷ đồng do giảm quy mô đầu tư.

+ Về nguồn vốn đầu tư: Theo chủ trương đầu tư đã được phê duyệt, nguồn vốn đầu tư được lấy từ nguồn đất giá quỹ đất tại khu đô thị thị trấn trung tâm huyện và các nguồn vốn hợp pháp khác. Tuy nhiên, tiến độ triển khai khu đô thị thị trấn trung tâm huyện rất chậm, do đó nguồn vốn để đầu tư cho dự án đường An Thắng gặp nhiều khó khăn. Nhằm đảm bảo nguồn vốn bố trí cho dự án, cần sử dụng thêm nguồn vốn từ nguồn thu đầu giá quỹ đất các khu dân cư tập trung trên địa bàn huyện đang được triển khai thực hiện.

+ Về thời gian thực hiện: Điều chỉnh lùi thời gian thực hiện dự án sang giai đoạn từ 2019 – 2022 cho phù hợp với khả năng đáp ứng nguồn vốn đầu tư.

**- Dự án cải tạo nâng cấp trạm bơm Đề thuộc hệ thống thủy nông huyện Vụ Bản điều chỉnh các nội dung sau:**

+ Về nguồn vốn: Dự án đầu tư được duyệt sử dụng nguồn vốn ngân sách Trung ương và huy động nguồn vốn hợp pháp khác. Trong quá trình thực hiện, do nguồn vốn ngân sách Trung ương bố trí cho dự án quá ít và kéo dài nên dự án chậm tiến độ. Để hoàn thành đồng bộ dự án đưa vào khai thác, cần sử dụng thêm nguồn vốn đầu tư XDCB từ nguồn ngân sách địa phương và vốn hỗ trợ giá dịch vụ thủy lợi của công ty TNHH một thành viên khai thác công trình thủy lợi Vụ Bản.

+ Về thời gian thực hiện: Điều chỉnh kéo dài thời gian thực hiện hoàn thành vào năm 2020 để đảm bảo khả năng đáp ứng về nguồn vốn.

- Dự án nạo vét, kiên cố hóa kênh Cát Xuyên (tuyến chính) thuộc hệ thống thủy nông Xuân Thủy, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định điều chỉnh quy mô đầu tư như sau:

+ Giảm khoảng 360m kè đá và đường bê tông bờ hữu kênh Cát Xuyên (khu vực gần cầu Xuân Phong) do không giải phóng được mặt bằng, đồng thời bổ sung khoảng 70m kè đá bờ hữu kênh Cát Xuyên phía trước UBND xã Xuân Thành.

+ Bổ sung đường bờ kênh đối với tuyến đường từ K0+468 kênh Cát Xuyên 13 đến kênh Cát Xuyên 15, dài khoảng 0,38 km và tuyến đường Xuân Phong – Xuân Đài từ K3+714 kênh Cát Xuyên đến khu dân cư xóm 5, xã Xuân Đài dài khoảng 0,7 km.

Việc điều chỉnh, bổ sung các hạng mục công trình không làm tăng tổng mức đầu tư.

Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

### VIII. Về dự thảo các nghị quyết

Dự thảo 14 Nghị quyết do UBND tỉnh trình tại kỳ họp thuộc lĩnh vực của Ban Kinh tế - Ngân sách thẩm tra được chuẩn bị đúng quy định của pháp luật có liên quan về thẩm quyền, trình tự, thủ tục soạn thảo, ban hành Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh; hệ thống biểu mẫu đi kèm đầy đủ, đã được các cơ quan chức năng thẩm định; nội dung phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và phù hợp với các nội dung của các báo cáo, tờ trình, đề án. Riêng đối với Nghị quyết thông qua thay đổi về quy mô, địa điểm, số lượng cụm công nghiệp trong Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Nam Định và cập nhật vào quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất năm 2019 huyện Hải Hậu; Danh mục dự án phải thu hồi đất thuộc kế hoạch sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn huyện Hải Hậu có nội dung cập nhật nhu cầu sử dụng đất của cụm công nghiệp Hải Vân vào quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất năm 2019 huyện Hải Hậu thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh nên đề nghị không đưa vào trong dự thảo Nghị quyết.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH  
TRƯỞNG BAN

**Nơi nhận:**

- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các đại biểu mời dự kỳ họp;
- Lưu: VT.



Trịnh Minh Đức